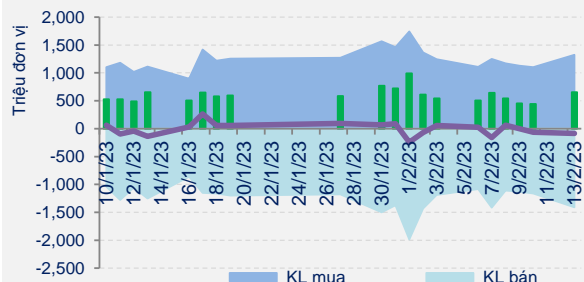
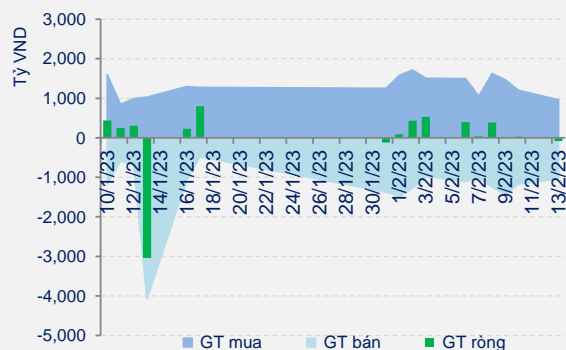
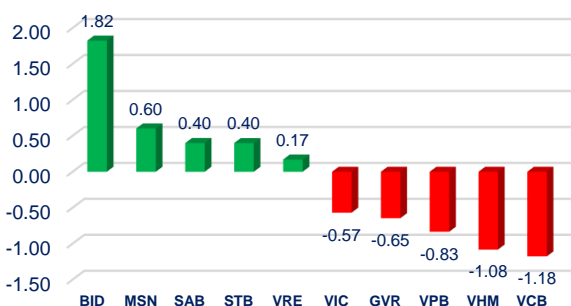


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/2/2023

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,043.70	204.49
% Thay đổi	↓ -1.10%	↓ -1.92%
KLGD (CP)	655,446,357	82,700,046
GTGD (tỷ đồng)	10,453.76	1,109.06
Tổng cung (CP)	1,411,451,314	118,062,600
Tổng cầu (CP)	1,325,507,425	114,076,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	36,627,900	413,187
KL mua (CP)	31,256,800	1,131,900
GT mua (tỷ đồng)	956.81	21.24
GT bán (tỷ đồng)	1,037.44	5.13
GT ròng (tỷ đồng)	(80.62)	16.11

**Tương quan cung cầu** HOSE

**Giá trị Giao dịch NĐTNN** HOSE

**CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX**


## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực bán áp đảo trong phiên hôm nay khiến các chỉ số rơi khá mạnh, nhưng cầu bắt đáy về cuối phiên đã giúp cho mức giảm bị thu hẹp một phần. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 11,6 điểm (-1,1%) xuống 1.043,7 điểm; HNX-Index giảm 4,01 điểm (-1,92%) xuống 204,49 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng hẳn về bên bán với 700 mã giảm và 185 mã tăng. Trong nhóm VN30 (-0,8%), sắc đỏ cũng áp đảo với 21 mã giảm, 8 mã tăng và 1 mã tham chiếu.

Thanh khoản ở cả hai sàn đều có sự cải thiện đáng kể so với ba phiên trước đó và hiện đã vượt qua mức trung bình của 20 phiên gần nhất. Cụ thể, khối lượng giao dịch của VN-Index đạt hơn 681 triệu đơn vị, với giá trị hơn 10,4 ngàn tỷ đồng. HNX-Index ghi nhận khối lượng giao dịch đạt 82,7 triệu đơn vị, với giá trị hơn 1,1 ngàn tỷ đồng.

Các cổ phiếu tác động tiêu cực nhất lên VN-Index có thể kể đến là VCB (-1,1%) lấy đi 1,185 điểm, VHM (-2,2%) lấy đi 1,091 điểm, VPB (-2,9%) lấy đi 0,845 điểm. Ngược lại, BID (+3,4%), MSN (+1,9%) và SAB (+1,3%) là những mã đóng góp nhiều điểm tăng nhất cho chỉ số.

HNX-Index cũng chìm trong sắc đỏ trước sức ép từ các trụ cột trong chỉ số như SHS (-5,9%), CEO (-8,5%), HUT (-5%)...

Ngành thủy sản và chứng khoán là hai ngành giảm mạnh nhất. Cụ thể, nhóm chế biến thủy sản ghi nhận ACL, ANV, IDI, VHC giảm sàn, AAM mất 3%, MPC giảm 1,7% lùi về mức giá 17,600 đồng/cp, FMC lùi nhẹ 0,8%; tại nhóm chứng khoán sắc đỏ cũng áp đảo với 23/25 mã giảm cùng nhiều mã giảm sâu như VND (-3,9%), HCM (-4,2%), FTS (-4,9%), BSI (-5,1%)...

Áp lực điều chỉnh cũng ghi nhận tại nhiều nhóm ngành chính của thị trường như bất động sản, ngân hàng, bảo hiểm, xây dựng, vật liệu xây dựng...

Về giao dịch của khối ngoại, khối này bán ròng tổng cộng 80,2 tỷ đồng trên sàn HOSE, trong đó KDH (48 tỷ), MSN (20 tỷ) và BID (19 tỷ) là những mã bị bán ròng nhiều nhất. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng 16,16 tỷ đồng, trong đó CEO là mã được mua ròng nhiều nhất với giá trị 6,6 tỷ đồng.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 2/2023 giảm nhẹ hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức chênh lệch âm xuống còn 1,8 điểm. Điều này cho thấy là tâm lý của các trader đang trở nên bớt tiêu cực hơn về xu hướng thị trường trong ngắn hạn.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/2/2023

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VN-INDEX giảm phiên thứ ba liên tiếp với thanh khoản gia tăng so với ba phiên liền trước và cao hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất. Kết hợp với diễn biến giao dịch thì có thể thấy là lực cầu bắt đáy đã gia tăng khi chỉ số lui về vùng hỗ trợ trong khoảng 1.030-1.035 điểm tương ứng với trendline như hình vẽ.

Tuy nhiên, việc kết phiên dưới các đường MA20, 50, 100 khiến cho bức tranh kỹ thuật của VN-INDEX vẫn là tiêu cực. Tuy vậy, chúng tôi vẫn kỳ vọng, lực cầu gia tăng trong phiên tiếp theo có thể giúp cho VN-INDEX hướng đến ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 1.050 điểm (MA50-100).

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Khởi đầu tuần mới với 1 phiên giảm điểm khá mạnh, VNINDEX có nguy cơ quay trở lại xu hướng downtrend trung hạn. Phiên đầu tuần VNINDEX giảm -11.60 điểm (-1.10%) với khối lượng vừa phải, trong phiên có thời điểm VNINDEX giảm hơn 20 điểm nhưng những nỗ lực hồi phục của nhóm cổ phiếu Ngân hàng đã giúp điểm số phục hồi về cuối phiên. Với việc đóng cửa ở 1.043,70 điểm VNINDEX nằm ngay trên ngưỡng hỗ trợ kênh trên của kênh downtrend trung hạn, nếu VNINDEX tiếp tục giảm và không thể phục hồi trong thời gian tới thì nguy cơ VNINDEX quay trở lại xu hướng downtrend là rất cao. Theo góc nhìn ngắn hạn, trước khả năng VNINDEX thủng ngưỡng hỗ trợ, chúng tôi cho rằng thị trường trong thời gian ngắn hạn đối diện với nhiều rủi ro.

Với góc nhìn trung - dài hạn, ngay cả khi VNINDEX thủng ngưỡng 1050 một cách dứt khoát để trở lại xu hướng downtrend trung hạn thì vẫn còn 2 mốc hỗ trợ quan trọng là 1000 và 950 điểm (đáy cũ) do đó vẫn có thể kỳ vọng VNINDEX đã hình thành đáy trung, dài hạn quanh 950 điểm, về bản chất VNINDEX sau khi hình thành đáy sẽ bước vào giai đoạn hồi phục và dao động với biên độ rộng, sau đó biên độ dao động sẽ hẹp dần và đi vào vùng tích lũy tin cậy. Với những diễn biến khó khăn trên thị trường tín dụng, cuộc chiến Nga - Ukraine có xu hướng leo thang dẫn đến rủi ro suy thoái kinh tế toàn cầu... sẽ đe dọa khả năng hình thành uptrend trở lại sớm, kịch bản tích cực mà chúng tôi kỳ vọng là VNINDEX duy trì được nền tảng cân bằng quanh 1000 - 1050 điểm để tích lũy. Về mặt kỹ thuật thị trường cũng đã xuất hiện một số tín hiệu vận động tích cực của các nhóm cổ phiếu dẫn đầu (nhiều cổ phiếu lớn thuộc dòng Bank và một số cổ phiếu đầu ngành khác đang cho thấy động lực tích lũy tốt và có xu hướng vượt đỉnh), chúng tôi cho rằng cơ hội để giải ngân đầu tư trung, dài hạn vẫn đang xuất hiện và các nhà đầu tư nên chú ý đặc biệt ở nhóm các cổ phiếu mạnh ít chịu ảnh hưởng của downtrend và các cổ phiếu hồi phục sớm đang có xu hướng vượt đỉnh. Hướng giải ngân vẫn là tập trung vào các cổ phiếu mạnh đang có xu hướng tích lũy và phục hồi sớm, có nền tảng cơ bản tốt, các cổ phiếu dẫn đầu ngành và vẫn duy trì được tăng trưởng lợi nhuận và tiếp tục có kỳ vọng tăng trưởng trong năm nay và tận dụng các phiên thị trường điều chỉnh giảm điểm để giải ngân.

Thị trường vẫn đang vận động trong quá trình hồi phục đầu tiên sau tạo đáy. Với những diễn biến tiêu cực ngắn hạn gần đây đang cho thấy vẫn có nguy cơ VNINDEX quay lại downtrend, và vẫn chưa có cơ sở chắc chắn để xác định khu vực cân bằng tích lũy của thị trường. Điểm tích cực là đã có ngày càng nhiều hơn các cổ phiếu quan trọng đã ổn định trở lại và có xu hướng tiếp đà uptrend và chúng tôi kỳ vọng VNINDEX sẽ đi vào khu vực cân bằng trong thời gian tới. Các cơ hội giải ngân trong giai đoạn này chúng tôi cho rằng vẫn hiện hữu đối với các nhà đầu tư theo trường phái trung - dài hạn, với các nhà đầu tư ngắn hạn rủi ro giai đoạn hiện tại khá cao nên chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên thận trọng trong việc giải ngân. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



## MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/2/2023

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
FRT	71.90	69-73	85-87	64	21.8	34.1%	-12.0%	Theo dõi chờ giải ngân
CTR	57.60	56-59	78-80	52	14.8	25.8%	18.4%	Theo dõi chờ giải ngân
POW	11.70	12-12.7	16-16.5	11	14.5	15.0%	5.3%	Theo dõi chờ giải ngân
LPB	13.85	12-13	17-18	11	4.9		57.0%	Theo dõi chờ giải ngân
PLC	25.60	23-25	30-32	21	15.5	25.2%	-23.6%	Theo dõi chờ giải ngân

## DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	PVS	24.30	17.50	26-28	24	38.86%	Nắm giữ
3/1/2023	ANV	31.60	23.20	35-37	30	36.21%	Nắm giữ
10/1/2023	ACB	23.90	23.10	29-30	24	3.46%	Nắm giữ
11/1/2023	HCM	22.70	22.75	28-29	22	-0.22%	Nắm giữ
18/1/2023	GMD	52.00	48.05	57-59	52	8.22%	Nắm giữ
1/2/2023	BCM	83.80	84.00	110	81	-0.24%	Nắm giữ



## TIN VÍ MÔ

**Một thành phố trực thuộc TW đặt mục tiêu GRDP bình quân trên 29.000 USD**

Năm 2030, TP. Hồ Chí Minh phấn đấu GRDP bình quân trên 29.000 USD.

**Du lịch thu về 46.000 tỷ đồng trong tháng 1**

Với những khởi sắc ngay từ tháng đầu năm 2023, ngành du lịch thu được tổng cộng 46.000 tỷ đồng.

**Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng nói về việc chậm giao dự án chương trình phục hồi kinh tế**

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ chỉ đạo làm rõ nguyên nhân chậm trễ tiến độ trình danh mục nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (đợt 2).

**Hà Nội phấn đấu GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 12.000 - 13.000 USD**

Đến năm 2030, Thủ đô Hà Nội phấn đấu GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 12.000 - 13.000 USD.

**Dấu hiệu hồi phục du lịch từ lượng khách quốc tế qua hàng không tăng mạnh**

Việc dịch COVID-19 đang được kiểm soát tốt tại nhiều nước, xu hướng nới lỏng dần, gỡ bỏ các biện pháp phòng dịch khắt khe... đang tạo điều kiện cho sự phục hồi nhanh của các chặng bay quốc tế và ngành Du lịch.

**Tránh chông chéo về quản lý khi xác minh xuất xứ hàng hóa xuất khẩu**

Phản hồi đề nghị của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Thông tư quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho rằng, nhiều điều khoản và quy định theo văn bản pháp luật cần sự điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

**Khánh Hòa hoàn thiện các quy hoạch để xúc tiến đầu tư**

Đầu tháng 4/2023, UBND tỉnh Khánh Hòa tổ chức Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư. Các cơ quan của tỉnh Khánh Hòa đang khẩn trương phối hợp các bộ, ngành Trung ương để đẩy nhanh việc hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các quy hoạch.

**Tiếp tục giảm, giãn thuế cho doanh nghiệp và người dân**

Trong năm qua, Chính phủ đã có nhiều chính sách hỗ trợ về thuế cho doanh nghiệp và người dân với tổng số tiền trên 230 nghìn tỷ đồng.

**TGD Samsung Việt Nam: Sẽ giúp các doanh nghiệp Việt trở thành một phần trong chuỗi giá trị toàn cầu của Samsung**

Ông Choi Joo Ho, Tổng giám đốc Tổ hợp Samsung Việt Nam cho biết, số lượng nhà cung cấp cấp 1 và cấp 2 của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu của Samsung tăng gấp 10 lần, từ 25 doanh nghiệp vào năm 2014 lên 257 doanh nghiệp vào cuối năm 2022.



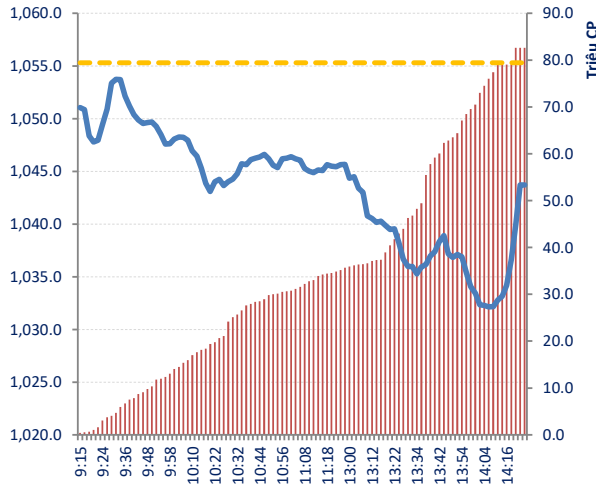
## TIN CHỨNG KHOÁN

<b>VNZ trở thành cổ phiếu đầu tiên đạt thị giá trên 1 triệu đồng</b>	Nhờ mạch tăng "nóng", vốn hóa thị trường của VNG đã đạt mức 29.500 tỷ đồng, tương đương hơn 1,25 tỷ USD.
<b>Một doanh nghiệp bất động sản đầu tư chứng khoán lỗ nặng với cổ phiếu HPG, SJS, tiền mặt chỉ còn vòn vẹn 1 tỷ đồng</b>	Thời điểm cuối năm 2022, hai khoản đầu tư vào cổ phiếu HPG và SJS đều lỗ nặng khiến Samland phải dự phòng giảm giá đến 21,6 tỷ đồng, tương đương mức tạm lỗ gần 38% toàn danh mục.
<b>Loạt doanh nghiệp xin lùi thời gian trả nợ trái phiếu</b>	Hàng loạt doanh nghiệp thông báo mất khả năng thanh toán các lô trái phiếu và đề nghị được hoãn, giãn nợ với lý do chưa thu xếp được nguồn vốn theo kế hoạch.
<b>Dragon Capital: Việc giao dịch cổ phiếu EIB là hoạt động bình thường, phù hợp với chiến lược của quỹ</b>	Dragon Capital đã đưa ra thông cáo chính thức về những thông tin liên quan đến cổ phiếu EIB của Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank).
<b>Nhiều doanh nghiệp 'khất nợ' nghìn tỷ trái phiếu đến hạn</b>	Ngay đầu năm 2023, thêm nhiều doanh nghiệp phải "khất nợ" trái phiếu đến hạn thanh toán trong bối cảnh giá trị đáo hạn trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của cả năm lên tới 157.970 tỷ đồng.
<b>Trước thềm cuộc họp quan trọng của Thủ tướng về giải pháp phát triển lành mạnh thị trường BĐS, cổ phiếu DN bất động sản PDR, NVL, KHG... cùng giảm sàn la liệt</b>	Được biết, ngày 14/2 tới đây, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chỉ đạo VPCP tổ chức một Hội nghị trực tuyến toàn quốc với mục tiêu thúc đẩy thị trường BĐS phát triển lành mạnh, bền vững.
<b>Bamboo Capital (BCG) lại chỉnh phương án sử dụng 2.667 tỷ đồng: Cắt hết khoản vốn rót thêm cho Bảo Hiểm AAA, dùng tiền cho công ty BĐS vay</b>	Theo phương án ban đầu, Bamboo Capital dự kiến góp vốn 1.315 tỷ đồng vào Bảo hiểm AAA. Đến cuối năm 2022, Bamboo Capital đã có điều chỉnh phương án phát hành, theo đó số vốn góp vào AAA chỉ còn 355 tỷ đồng, trước khi không còn rót vốn theo phương án mới công bố.
<b>Thị trường thép đang ảm đạm: Tồn kho Hoà Phát xuống mức thấp nhất 2 năm sau nhiều đợt "sale off", các "đồng nghiệp" đều giảm sâu</b>	Trước áp lực nhu cầu thấp, các doanh nghiệp thép liên tục giảm giá bán để giải quyết hàng tồn kho, bớt áp lực về vốn lưu động và chi phí tài chính.
<b>Quý kinh doanh kém sắc của các doanh nghiệp thủy sản</b>	Dù KQKD quý IV/2022 của hầu hết doanh nghiệp thủy sản đều suy giảm so với cùng kỳ năm trước, song lãi ròng của nhóm này xét cả năm 2022 (trừ AGF) đều tăng rất mạnh.
<b>VinFast lên kế hoạch vận hành 100 xe sạc pin lưu động tại tất cả tỉnh thành vào tháng 6/2023</b>	Ngày 13/02/2023, Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại & Dịch vụ VinFast thông báo chính thức mở rộng triển khai dịch vụ Sạc pin lưu động 24/7 (Mobile Charging) và Sửa chữa lưu động (Mobile Service) trên toàn quốc.

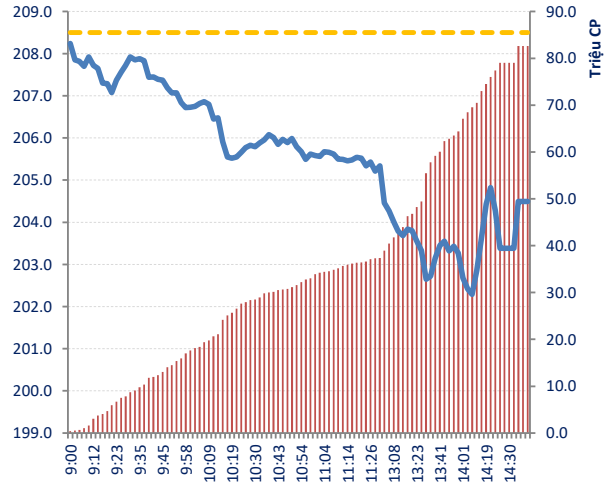


### THỐNG KÊ GIAO DỊCH

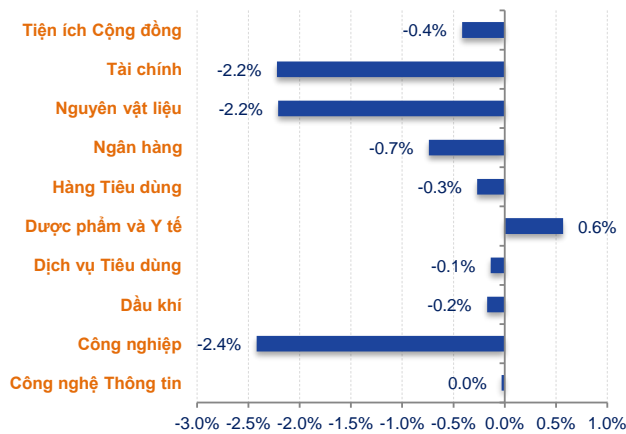
#### KLGD và VN-Index trong phiên



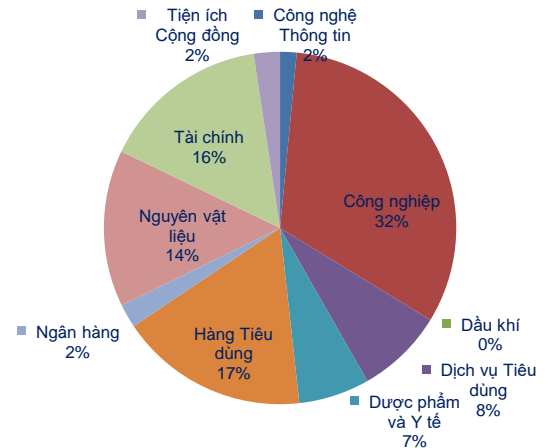
#### KLGD và HNX-Index trong phiên



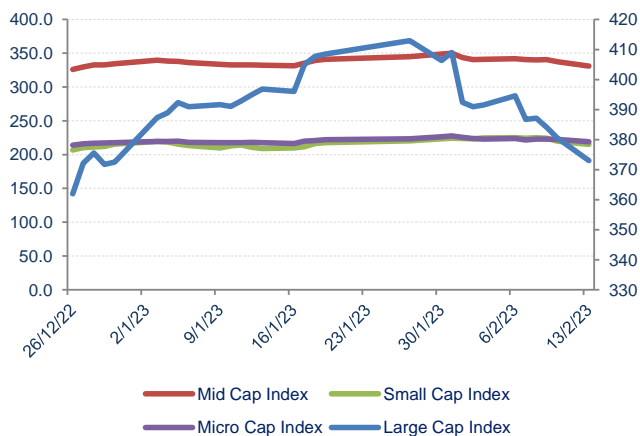
#### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



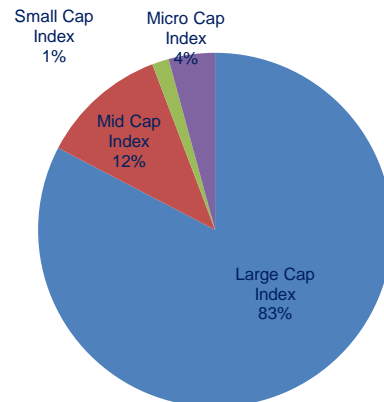
#### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



#### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



#### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVD	2,343,100	KDH	1,886,500	1	CEO	330,600	SHS	234,600
2	MIG	1,222,300	DXG	1,546,200	2	TNG	317,800	THD	8,460
3	HDB	904,200	SHB	1,390,800	3	PVS	245,300	PVI	6,600
4	STB	750,300	SSI	1,017,400	4	IPA	20,200	HUT	3,400
5	HT1	513,000	VCI	876,300	5	APS	13,600	ONE	2,300

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VPB	17.50	17.00	↓ -2.86%	26,595,800	SHS	8.50	8.00	↓ -5.88%	19,189,489
EIB	22.95	21.35	↓ -6.97%	25,232,000	CEO	21.20	19.40	↓ -8.49%	11,503,385
HAG	8.25	7.68	↓ -6.91%	24,800,400	PVS	23.80	24.30	↑ 2.10%	6,542,815
SHB	10.10	9.80	↓ -2.97%	23,154,000	TNG	15.80	16.00	↑ 1.27%	3,710,828
VND	14.00	13.45	↓ -3.93%	20,204,000	IDC	38.30	37.60	↓ -1.83%	2,873,271

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGM	5.87	6.28	0.41	↑ 6.98%	DNC	40.00	44.00	4.00	↑ 10.00%
VDP	35.50	37.95	2.45	↑ 6.90%	TTT	48.00	52.80	4.80	↑ 10.00%
LAF	13.90	14.85	0.95	↑ 6.83%	HMR	6.70	7.30	0.60	↑ 8.96%
MDG	12.70	13.55	0.85	↑ 6.69%	SHN	7.90	8.60	0.70	↑ 8.86%
ADG	26.10	27.80	1.70	↑ 6.51%	STP	6.80	7.40	0.60	↑ 8.82%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VGC	35.00	32.55	-2.45	↓ -7.00%	WSS	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
HBC	9.01	8.38	-0.63	↓ -6.99%	CLM	68.00	61.20	-6.80	↓ -10.00%
DRH	4.86	4.52	-0.34	↓ -7.00%	CAN	43.10	38.80	-4.30	↓ -9.98%
TSC	3.72	3.46	-0.26	↓ -6.99%	SGH	57.60	51.90	-5.70	↓ -9.90%
VIX	7.16	6.66	-0.50	↓ -6.98%	SGC	79.90	72.00	-7.90	↓ -9.89%

(\*) Giá điều chỉnh



## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	26,595,800	19.2%	2,715	6.4	1.1
EIB	25,232,000	15.4%	2,396	9.6	1.4
HAG	24,800,400	23.8%	1,273	6.5	1.5
SHB	23,154,000	19.7%	2,512	4.0	0.7
VND	20,204,000	10.0%	1,095	12.8	1.2

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	19,189,489	2.1%	224	37.9	0.7
CEO	11,503,385	7.7%	1,081	19.6	1.5
PVS	6,542,815	6.1%	1,617	14.7	0.9
TNG	3,710,828	18.0%	2,873	5.5	0.9
IDC	2,873,271	40.1%	7,001	5.5	1.9

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AGM	↑ 7.0%	-32.4%	(7,718)	-	0.3
VDP	↑ 6.9%	11.8%	4,324	8.2	0.9
LAF	↑ 6.8%	13.4%	1,748	8.0	1.1
MDG	↑ 6.7%	4.9%	751	16.9	0.8
ADG	↑ 6.5%	17.2%	2,407	10.8	1.7

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DNC	↑ 10.0%	32.8%	4,561	8.8	2.7
TTT	↑ 10.0%	6.7%	5,805	8.3	0.5
HMR	↑ 9.0%	7.6%	1,019	6.6	0.5
SHN	↑ 8.9%	0.9%	115	68.8	0.6
STP	↑ 8.8%	3.2%	561	12.1	0.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2,343,100	-0.7%	(177)	-	0.8
MIG	1,222,300	0.0%	-	-	1.3
HDB	904,200	22.2%	3,081	5.9	1.2
STB	750,300	13.8%	2,674	8.8	1.2
HT1	513,000	5.1%	685	19.6	1.0

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	330,600	7.7%	1,081	19.6	1.5
TNG	317,800	18.0%	2,873	5.5	0.9
PVS	245,300	6.1%	1,617	14.7	0.9
IPA	20,200	2.8%	498	24.7	0.7
APS	13,600	-37.7%	(5,393)	-	0.8

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	447,223	24.2%	6,316	15.0	3.2
BID	217,264	19.1%	3,597	11.9	2.1
VIC	205,953	5.7%	2,159	25.0	1.5
GAS	203,070	26.1%	7,730	13.7	3.3
VHM	197,688	20.5%	6,575	6.9	1.3

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	15,720	5.7%	1,243	42.1	2.3
THD	13,615	4.4%	776	50.1	2.3
IDC	12,639	40.1%	7,001	5.5	1.9
PVI	11,689	0.5%	168	297.7	1.5
PVS	11,376	6.1%	1,617	14.7	0.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PET	2.89	6.3%	1,262	16.8	1.0
DXG	2.78	1.1%	245	47.3	0.5
TDC	2.77	2.8%	350	28.6	0.8
LDG	2.71	0.1%	16	265.3	0.3
BCG	2.69	3.1%	667	9.7	0.3

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

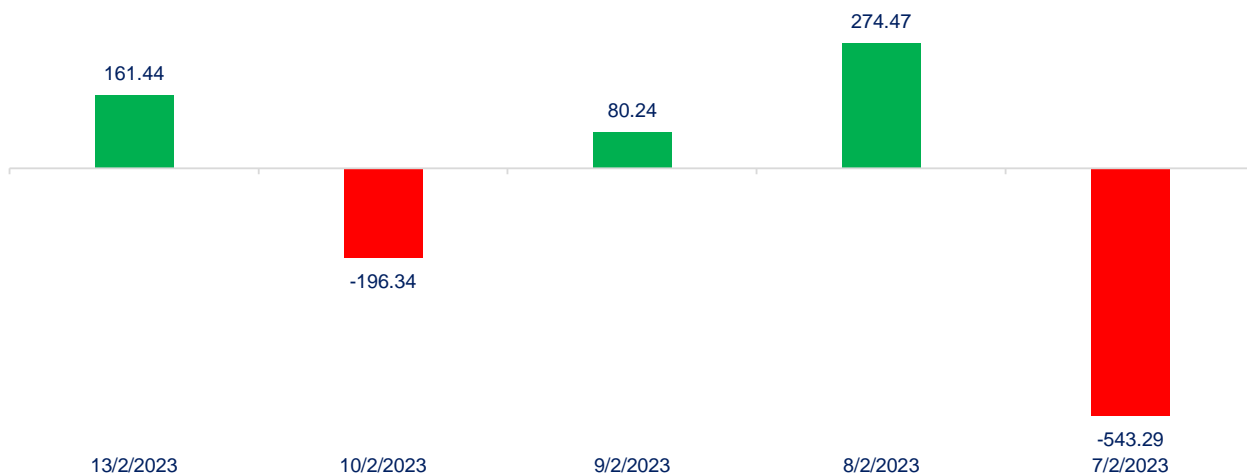
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.46	3.3%	615	78.0	3.7
CEO	3.68	7.7%	1,081	19.6	1.5
APS	3.57	-37.7%	(5,393)	-	0.8
API	3.43	13.2%	1,411	6.5	0.8
IDJ	3.35	9.8%	866	9.7	0.8



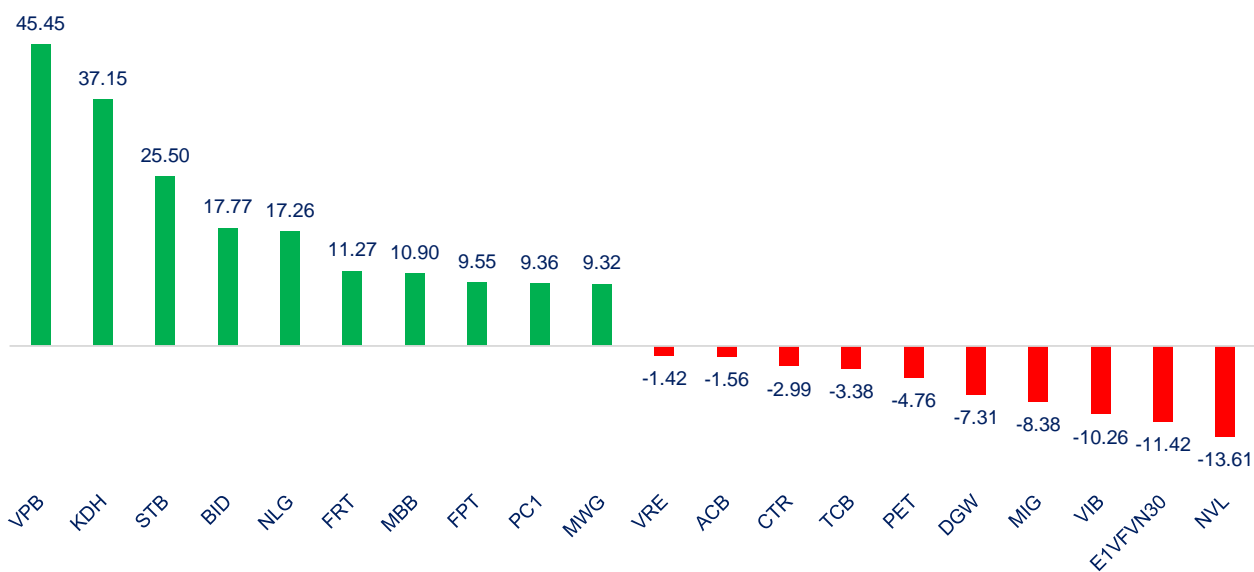


### THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường**  
[cuong.hnv2@shs.com.vn](mailto:cuong.hnv2@shs.com.vn)

**Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

### **Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

#### **Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

#### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

#### **Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)